

Bản án số: 14/2023/HS-ST
Ngày 18/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hương Nhu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng và ông Nguyễn Văn Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Đạo - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần gồm có:

- Ông Phạm Văn Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương và điểm cầu thành phần tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Bùi Bách P, sinh năm 1996 tại huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn G, xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Xuân T và bà Trần Thị N; vợ là Quách Thị Huyền Tg, có 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/10/2022, sau chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Văn T1, sinh năm 1999 tại huyện T1, tỉnh Hải Dương; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Đ, xã T, huyện T1, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Vũ Thị C; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/10/2022, sau chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Anh Trần Đình T2, anh Phạm Công H, anh Nguyễn Văn C, chị Quách Thị Huyền T, ông Bùi Xuân T1, ông Nguyễn Đình S (ông T có mặt, anh T2, anh H, anh C, chị T, ông S vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Bách P, Trần Văn T1 và Trần Đình T2 có quan hệ quen biết xã hội. Chiều ngày 21/10/2022, Trần Đình T2 đến nhà trọ của P ở Phố Quý Cao, xã N, huyện T1, tỉnh Hải Dương chơi, P có rử Tú ở lại nhà trọ của mình để P đi mua ma túy về sử dụng. Sau đó, P đến nhà bố đẻ là ông Bùi Xuân T1 xin tiền nói là đi mua thức ăn nhưng mục đích để mua ma túy sử dụng, ông Thủ đã cho P 500.000 đồng. Sau khi xin được tiền, P đến khu vực cổng công ty TNHH Bai Hong (ở xã N, huyện T1) mua được của một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ 01 túi nilon chứa ma túy tổng hợp giá 300.000 đồng và mang về phòng trọ của mình. Đến khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, Trần Văn T1 đến nhà trọ của P và mang theo 01 nắp chai nhựa được đục lỗ, gắn ống hút nhựa, coóng thủy tinh để trong cốp xe máy. Khi thấy T1 đến chơi, P lấy túi nilon chứa ma túy tổng hợp dạng đá, rử Tú và T1 sử dụng ma túy, Tú và T1 nhất trí. T1 tự ra cốp xe máy của mình lấy coóng thủy tinh và nắp nhựa mang vào để trên bàn, đồng thời lấy 01 vỏ chai nhựa có sẵn trong nhà trọ, cho nước vào, gắn ống hút và coóng thủy tinh vào chai, sử dụng mảnh giấy bạc từ vỏ bao thuốc lá cuộn tròn thành dạng ống, bật lửa gas đưa cho P làm dụng cụ sử dụng ma túy. P lấy ma túy trong túi nilon cho vào coóng, dùng bật lửa gas hơi đốt dưới coóng để sử dụng ma túy rồi lần lượt đưa cho T1, Tú sử dụng. Đến khoảng 20 giờ 30 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ phối hợp với Công an xã N kiểm tra phát hiện bắt quả tang P, T1, Tú đang sử dụng trái phép chất ma túy. T1 đã cầm chai nhựa gắn coóng thủy tinh ra khu vệ sinh phía cuối nhà trọ, đập vỡ cho vào bồn cầu, vứt chai nhựa trên ở nền nhà vệ sinh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ thu giữ: Tại mặt bàn 01 bật lửa gas nhãn hiệu HOA VIỆT, phần đầu bật lửa được gắn 01 ống hình trụ tròn KT (0.2x4.5)cm, được quấn bằng giấy bạc (giấy vỏ bao thuốc lá); 01 vỏ túi nilon KT (8x6)cm, bên trong còn bám dính một số hạt tinh thể màu trắng. Thu giữ tại sàn nhà vệ sinh 01 chai nhựa, trên nắp chai được đục lỗ, gắn ống hút nhựa và một phần coóng thủy tinh đã vỡ; trong bồn cầu vệ sinh 01 mảnh vỡ của coóng thủy tinh (các đối tượng khai là dụng cụ, đồ vật để sử dụng ma

túy), Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm P vật chứng theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 558/KL- KTHS ngày 23/10/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm P trong P bì, gửi đến giám định có khối lượng là 0,033 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Kết quả test ma túy tổng hợp của trung tâm y tế huyện Tứ Kỳ xác định: Bùi Bách P, Trần Văn T1 dương tính với MDMA; Trần Đình T2 dương tính với MDMA, AMP.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSTK ngày 23/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố các bị cáo Bùi Bách P và Trần Văn T1 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Bùi Bách P và Trần Văn T1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Bách P từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ; xử phạt bị cáo Trần Văn T1 từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo; về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 P bì niêm P số 558 có chứa ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 bật lửa gas; 01 chai nhựa; nắp chai được đục lỗ, gắn ống hút nhựa và một phần coóng thủy tinh đã vỡ; 01 mảnh vỡ coóng thủy tinh; về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, không có ý kiến gì về luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Tội 21/10/2022, tại phòng trọ của Bùi Bách P ở Phố Quý Cao, xã N, huyện T1, tỉnh Hải Dương, Bùi Bách P chuẩn bị ma túy và rủ rê người sử dụng ma túy, Trần Văn T1 chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy để P và T1 cùng sử dụng trái phép chất ma túy với Trần Đình T2. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi P, T1 và Tú đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện và bắt giữ.

[3] Các bị cáo Bùi Bách P và Trần Văn T1 đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo tổ chức cho 02 người khác cùng mình sử dụng trái phép chất ma túy nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là hoàn toàn có căn cứ.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về sử dụng các chất ma túy nên phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo thì mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Xét vai trò, tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo, HĐXX thấy đây là vụ án đồng phạm giản đơn vì các bị cáo chỉ nhất thời phạm tội, không có sự cấu kết, tổ chức chặt chẽ; trong vụ án này, bị cáo Bùi Bách P là người mua ma túy, rủ rê người khác cùng sử dụng trái phép chất ma túy nên giữ vai trò chính; Trần Văn T1 chuẩn bị bộ dụng cụ để sử dụng ma túy nên là người thực hành tích cực.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và có nhân thân tốt.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, HĐXX thấy cần thiết phải bắt các bị cáo cách ly đời sống xã hội một thời gian để Nhà nước giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 P bì niêm P số 558/KL-KTHS (trong đó có ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định), 01 bật lửa gas nhãn hiệu Hoa Việt, 01 chai nhựa, trên thân chai có chữ “Faith”, nắp chai được đục lỗ, gắn ống hút nhựa và một phần coóng thủy tinh đã vỡ, 01 mảnh vỡ coóng thủy tinh là vật cấm lưu hành và công cụ phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với Trần Đình T2 là người cùng sử dụng trái phép chất ma túy với các bị cáo nhưng không đồng phạm với P và T1 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Tú là đúng quy định; ông Bùi Xuân T1 cho bị cáo P tiền nhưng ông Thủ không biết bị cáo xin tiền để mua ma túy nên không phải chịu trách nhiệm.

Bị cáo P mua ma túy của người không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xem xét xử lý đối với người bán ma túy cho P.

[12] Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Bách P và bị cáo Trần Văn T1.

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Bùi Bách P và Trần Văn T1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Bùi Bách P 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giữ, ngày 21/10/2022.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn T1 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giữ, ngày 21/10/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 01 P bì niêm P số 558/KL-KTHS (trong đó có ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định), 01 bật lửa gas nhãn hiệu Hoa Việt, 01 chai nhựa trên thân có in chữ “Faith”, mảnh vỡ coóng thủy tinh (*đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/3/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ*).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bùi Bách P và Trần Văn T1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Cơ quan THA hình sự, Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Tứ Kỳ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ;
- Sở Tư pháp Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Hương Nhu